

# MỘT NGƯỜI HÀ NỘI

(2 tiết)

NGUYỄN KHẢI

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Cảm nhận được vẻ đẹp và chiều sâu văn hoá của người Hà Nội qua hình tượng nhân vật bà Hiền.

– Nắm được một số nét cơ bản trong nghệ thuật văn xuôi của Nguyễn Khải : cách kể chuyện, giọng văn, chất triết lí,...

## II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

### 1. Về nội dung

– Nguyễn Khải được coi là một trong số những cây bút hàng đầu của văn xuôi nước ta từ Cách mạng tháng Tám 1945 đến nay. Đời văn Nguyễn Khải phản ánh sinh động và khá chân thực quá trình vận động của cả nền văn học từ quỹ đạo chiến tranh sang quỹ đạo hoà bình. "Muốn hiểu con người thời đại với tất cả những cái hay cái dở của họ, nhất là muốn hiểu cách nghĩ của họ, cuộc sống tinh thần của họ, phải đọc Nguyễn Khải". Đó là nhận xét của nhà phê bình văn học Vương Trí Nhàn khi viết *Lời giới thiệu "Tuyển tập Nguyễn Khải"*.

– Chất triết lí – chính luận là nét phong cách nổi bật trong sáng tác của Nguyễn Khải. Ngoài lí lẽ sắc sảo, khả năng phát hiện vấn đề tinh nhạy, những bài học nhận thức mang rõ chủ kiến riêng mà Nguyễn Khải đề xuất thông qua hình tượng nghệ thuật thường có sức kích thích đối thoại. Đọc văn ông, chúng ta sẽ nhận ra rằng, cách kể một câu chuyện quan trọng hơn nhiều so với nội dung câu chuyện. Hình tượng tác giả – một người trải nghiệm luôn cố nhu cầu bàn bạc, chia sẻ với bạn đọc những đúc kết của mình – thường để lại trong ta ấn tượng rất sắc nét và thú vị.

– Nguyễn Khải tự chia sáng tác của mình thành hai giai đoạn : "Từ 1955 đến 1977 tôi sáng tác theo một cách, từ 1978 đến nay, theo một cách khác"<sup>(1)</sup>. Ở giai đoạn đầu, ông chủ yếu quan tâm đến các vấn đề mang tính thời sự chính

---

(1) Dẫn theo Nhật Khanh, bài *Đầu năm trò chuyện với tác giả "Gặp gỡ cuối năm"*, báo Văn nghệ, số 6, 7, năm 1991.

trị (xung đột giai cấp, xung đột dân tộc, chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa tập thể, v.v.), con người được đánh giá chủ yếu qua tiêu chí đạo đức và tiêu chí chính trị. Văn ông lúc này dồi dào nhiệt hứng chính luận. Ở giai đoạn sau, Nguyễn Khải dành sự quan tâm nhiều hơn cho "cái đời thường", cho những vấn đề cấp "vi mô". Tiêu chí đánh giá con người được mở rộng thêm với các góc độ văn hoá, lịch sử và triết học. Hứng thú chính luận chuyển dần thành triết luận.

– *Một người Hà Nội* rút từ tập truyện *Hà Nội trong mắt tôi*, tiêu biểu cho ngòi bút Nguyễn Khải ở giai đoạn sáng tác thứ hai, giai đoạn gắn với công cuộc đổi mới đất nước, trong đó có đổi mới văn chương. Là nhà văn từng có nhiều năm sống ở Hà Nội, rồi lại xa Hà Nội vào định cư ở Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Khải có ý dành tập truyện này để trình bày những khám phá, những kiến giải của riêng ông về "đất kinh kì". Nhu cầu khẳng định kinh nghiệm cá nhân bộc lộ rất rõ qua cách đặt các nhan đề và nhất là qua "cái tôi" tiểu sử, "cái tôi" tự truyện. Đây là bằng chứng về xu hướng dân chủ hoá trong văn học thời kì đổi mới. Nhân vật bà Hiền được xây dựng như một biệt lệ, không theo khuôn mẫu quen thuộc giai đoạn trước năm 1978, một con người nổi bật ở bản lĩnh cá nhân, ở khả năng tự ý thức, có nhân cách đẹp, vừa thuộc loại người mà Nguyễn Khải rất say mê (những người "mặc cái áo quá chật", lớn nhanh hơn thời đại khiến "miếng đất sinh ra họ trở nên chật chội"), vừa tiêu biểu cho bản sắc văn hoá Hà Nội.

## 2. Về phương pháp

– Nên có sự so sánh với các sáng tác văn xuôi trước năm 1975 để thấy rõ cái mới trong quan niệm nghệ thuật về con người của tác giả ở *Một người Hà Nội*.

– GV kết hợp đọc, bình chú chi tiết trong truyện với các hình thức trực quan như xem phim, ảnh tư liệu về Hà Nội (hoặc dẫn ý kiến bạn bè quốc tế về Hà Nội) để HS trao đổi, liên hệ. Sau đó khái quát chủ đề truyện.

## III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

### 1. Phần mở đầu

– Giới thiệu chung về tác giả : nhấn mạnh sự tương ứng giữa hành trình sáng tạo của Nguyễn Khải với quá trình vận động của đời sống xã hội qua hai thời kì (từ chiến tranh sang hoà bình), chỉ ra những đặc điểm quan trọng nhất của phong cách tác giả ở giai đoạn thứ hai.

– Giới thiệu tập truyện ngắn *Hà Nội trong mắt tôi*, nhấn mạnh đây là cái nhìn riêng của Nguyễn Khải về "đất kinh kì", cái nhìn ấy chứa đựng tình yêu sâu nặng với Hà Nội, những hiểu biết sâu sắc và tinh tế của tác giả về nét đẹp

Hà Nội. *Một người Hà Nội* chính là sự phát hiện bất ngờ về "chất kinh kì" qua một con người cụ thể, sống động.

## **2. Phần nội dung chính**

### ***Câu hỏi 1***

Cách thu xếp việc nhà và dạy con cái của bà Hiền có thể nhận ra qua mấy việc chính như sau.

– Việc hôn nhân : Là phụ nữ có nhan sắc, yêu văn chương, thời con gái giao du với nhiều văn nhân nghệ sĩ nhưng không chạy theo những tình cảm lãng mạn viển vông, bà Hiền "chọn bạn trăm năm là một ông giáo cấp tiểu học hiền lành, chăm chỉ, khiến cả Hà Nội phải kinh ngạc". Người ta kinh ngạc vì nghĩ theo thói thường, còn bà Hiền lại vượt qua thói thường ấy. Bà không ham danh, không cơ hội, sự tính toán, chọn lựa của bà cho thấy bà có thái độ nghiêm túc với hôn nhân, đặt trách nhiệm "làm vợ", "làm mẹ" lên trên mọi thú vui khác. Ông giáo tiểu học (mẫu người mô phạm, khiêm nhường) hiền lành, chăm chỉ là người thích hợp với quan niệm của bà về tổ ấm gia đình.

– Việc sinh con : Ở cái thời người Việt Nam thích đẻ nhiều con (tục ngữ "Một con một của ai từ") thì quyết định của bà Hiền chấm dứt sinh đẻ vào năm bốn mươi tuổi cũng là một quyết định khác người. Bà không tin "Trời sinh voi trời sinh cỏ" mà bà tin con cái phải được nuôi dạy chu đáo để chúng "có thể sống tự lập". Như vậy, trách nhiệm làm cha mẹ không phải chỉ ở việc sinh con mà quan trọng hơn là cho con một nhân cách, chuẩn bị cho con một tương lai sống, không bị lệ thuộc. Tình yêu con của bà Hiền là tình yêu sáng suốt của người mẹ giàu tự trọng, biết "nhìn xa trông rộng".

– Việc quản lí gia đình : bà Hiền luôn là người chủ động, tự tin vì bà hiểu rõ vai trò quan trọng của người vợ, người mẹ. Khi phê bình thói "bất nạt vợ" quá đáng của người cháu, bà bảo : "Người đàn bà không là nội tướng thì cái gia đình ấy cũng chả ra sao". Quan niệm về "bình đẳng nam nữ" của bà xuất phát từ thiên chức của phụ nữ – đấy là một chân lí tự nhiên, giản dị.

– Việc dạy con : bà Hiền dạy con khi chúng còn nhỏ và dạy từ những cái nhỏ nhất. Bà không coi chuyện ngồi ăn, chuyện cầm bát, cầm đũa, múc canh, v.v. chỉ là chuyện sinh hoạt vật vãnh mà coi đấy là văn hoá sống, văn hoá người, hơn thế, đấy là văn hoá của người Hà Nội : "Chúng mày là người Hà Nội thì cách đi đứng nói năng phải có chuẩn, không được sống tùy tiện, buông tuồng".

Cái "chuẩn" trong suy nghĩ của bà là "lòng tự trọng". Lòng tự trọng không cho phép con người sống hèn nhát, ích kỉ. Bà bằng lòng cho Dũng đi chiến đấu

vì "không muốn nó sống bám vào sự hi sinh của bạn bè". Bà cũng lại chấp nhận khi đứa em Dũng muốn tiếp bước anh : "[...] bảo nó tìm đường sống để các bạn nó phải chết, cũng là một cách giết chết nó". Con người đánh mất lòng tự trọng thì cũng coi như chết về nhân cách. Có lòng tự trọng sẽ có lòng yêu nước, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng. Có thể nói, với những người như bà Hiền, lòng yêu nước cũng là một nhu cầu tự nhiên, xa lạ với những gì ồn ào, giả tạo.

Như vậy, bà Hiền là người có bản lĩnh, trung thực, giàu tự trọng. Những phẩm chất đó được nhào nặn từ truyền thống gia đình, từ năng lực tự ý thức, từ kinh nghiệm sống mà bà đúc rút được trong chính cuộc sống đời thường của một người vợ, người mẹ, và đó là một "người Hà Nội". Tình yêu Hà Nội ở bà không hời hợt hay cảm tính mà sâu sắc vì nó gắn với một niềm tin : Hà Nội là chuẩn mực về văn hoá của người Việt. Mỗi công dân Hà Nội phải có ý thức giữ gìn và phát huy chuẩn mực đó.

### ***Câu hỏi 2***

Câu trả lời của bà Hiền ("Tao đau đớn mà bằng lòng, vì tao không muốn nó sống bám vào sự hi sinh của bạn bè. Nó dám đi cũng là biết tự trọng") đã diễn tả đầy đủ mà ngắn gọn những giằng xé âm thầm giữa tình yêu con với tình yêu nước, giữa nỗi lo âu với ý thức về danh dự. Không bà mẹ nào muốn con gặp hiểm nguy, gian khổ, nhưng cũng không bà mẹ nào muốn thấy con phải sống dón hèn, nhục nhã. Bà Hiền tôn trọng danh dự của con, hiểu con nên chấp nhận để con đi chiến đấu, nhưng bà không che giấu nỗi đau lòng, không vờ vui vẻ ồn ào. Với bà, đây là quyết định khó khăn nhưng hợp lí nhất. Qua chi tiết này, tác giả muốn khẳng định cá tính và bản lĩnh của bà Hiền : không tạo uy tín, danh dự bằng lời nói không thành thực, luôn dám là mình.

### ***Câu hỏi 3***

Khi trần thuật, tác giả thường đặt một sự việc, một vấn đề dưới nhiều cách nhìn (ví dụ : việc hôn nhân, việc đón mừng độc lập, việc dạy con cái, cách xưng hô, chuyện ứng xử thiếu văn hoá của thanh niên thời kinh tế thị trường,...). Biện pháp này có tác dụng dân chủ hoá văn học, tạo sự bình đẳng trong quan hệ nhà văn – bạn đọc, đưa đời sống vào cái nhìn nhiều chiều để khuyến khích bạn đọc tham gia đối thoại, khước từ lối áp đặt chân lí một chiều của nhà văn.

### ***Câu hỏi 4***

Sự đối lập giữa lối sống của người Hà Nội xưa với người Hà Nội hôm nay (thời "cơ chế thị trường") có thể gợi lên nhiều suy nghĩ khác nhau, thậm chí trái ngược nhau. Có người cho là đương nhiên, thời thế đổi thay, con người

cũng đổi thay. Có người thất vọng trước hiện tại và hoài vọng quá khứ. Người kể chuyện không giấu giếm nỗi hoài nghi, lo âu khi thấy Hà Nội đang giàu lên, vui hơn nhưng chỉ là "phần xác". Ông không tin lớp người đang hăm hở buôn bán làm giàu còn biết yêu cái đẹp, còn giữ được nét thanh lịch, hào hoa của đất kinh kì (như biết "gọt tía thủy tiên", biết "thưởng thức vẻ đẹp trang trọng của một dò hoa thủy tiên"). Ông "tức và đau" vì gặp những người Hà Nội thiếu lễ độ, thiếu văn hoá một cách trắng trợn (những người mà ông hỏi đường, anh chàng đi xe đạp, cô con gái ông bạn). Nhưng bà Hiền mà ông một mực quý trọng lại "không bình luận một lời nào về những nhận xét không mấy vui vẻ" của người cháu. Bà chỉ kể cho người cháu nghe chuyện cây si sống lại nhờ nỗ lực của thành phố. Đây là bằng chứng cho thấy người Hà Nội hôm nay không chỉ trọng vật chất mà còn quan tâm đến đời sống văn hoá, tinh thần. Bà vẫn tin Hà Nội "thời nào cũng đẹp". Như vậy, sự đổi lập chỉ là nhất thời, khi con người biết quan tâm đến vẻ đẹp văn hoá, họ sẽ gặp lại các giá trị truyền thống. Đoạn này rất tiêu biểu cho nghệ thuật trần thuật của Nguyễn Khải : đặt một sự việc, một hiện tượng trước nhiều cách đánh giá ; kể bằng đối thoại, bằng phân tích, bình luận nhiều hơn là miêu tả và trần thuật khách quan. Người kể chuyện như đang nghĩ về câu chuyện và chính suy nghĩ của anh ta hấp dẫn bạn đọc.

### ***Câu hỏi 5***

Với người như bà Hiền, người đọc có thể nhận ra nhiều nét đẹp trong lối sống. Nói "lối sống" là nói đến quan niệm, nguyên tắc làm cơ sở cho những ứng xử có ý thức của con người. Qua việc làm và suy nghĩ của bà Hiền, có thể thấy nổi lên bản lĩnh một con người luôn luôn dám là mình : là mình khi đề cao lòng tự trọng, là mình trong quan hệ với cộng đồng, đất nước, là mình trong những chiêm nghiệm lẽ đời,... Đặt tên truyện là *Một người Hà Nội*, có lẽ tác giả muốn khắc đậm bản lĩnh, cốt cách của người Hà Nội, họ luôn "là mình" với ý thức là "người Hà Nội", là sự đại diện cho cả nước, là tinh hoa ("Chẳng thơm cũng thể hoa nhài - Dẫu không thanh lịch cũng người Tràng An" – ca dao). "Chất Hà Nội" ở bà Hiền biểu lộ qua nét văn hoá lịch lãm, sang trọng (phòng khách của bà như lưu giữ cái hồn Hà Nội : cổ kính, quý phái và tinh tế mà "suốt mấy chục năm không hề thay đổi"), qua thái độ ung dung, tự tại (trước những biến động bên ngoài, trước lời nhận xét "hơi nghiệt" của người cháu), qua sự khôn ngoan, sâu sắc của trí tuệ (bà nói về luật tự nhiên, về niềm tin : Hà Nội "Thời nào nó cũng đẹp, một vẻ đẹp riêng cho mọi lứa tuổi"). Bà "khiêm tốn và rộng lượng", bà hoà mình vào cảnh sắc Hà Nội "trời rét, mưa rây lả lướt chỉ đủ làm ẩm áo chứ không làm ướt", bà đang lau chùi cái bát cổ để cắm hoa thủy tiên,... Sự hài hoà đó là cái duyên riêng Hà Nội, nét quyến rũ của Hà Nội

khiến người xa Hà Nội phải kêu thâm "thấy Tết quá, Hà Nội quá, muốn ở thêm ít ngày ăn lại một cái Tết Hà Nội".

Lời bình luận của người kể chuyện "Một người như cô phải chết đi thật tiếc, lại một hạt bụi vàng của Hà Nội rơi xuống chìm sâu vào lớp đất cổ. Những hạt bụi vàng lấp lánh đầu đó ở mỗi góc phố Hà Nội hãy mượn gió mà bay lên cho đất kinh kì chói sáng những ánh vàng !" thể hiện một tình yêu sâu nặng, một niềm ngưỡng mộ thiết tha đối với văn hoá kinh kì – Hà Nội. Đã có bao lớp người Hà Nội kiến tạo, lưu truyền, bồi đắp cho nét đẹp thủ đô. Hà Nội đang phát triển, giàu sang và hiện đại hơn xưa. Liệu những cái đẹp xưa có được bảo toàn ? Trong lời người kể chuyện vừa có niềm lo âu, tiếc nuối lại vừa chan chứa cảm giác tin tưởng, tự hào.

### **Câu hỏi 6**

Người kể chuyện trong tác phẩm là một người yêu Hà Nội, hiểu Hà Nội, say mê nét đẹp văn hoá của người Hà Nội. Anh ta có cái nhìn của một người lịch lãm, sâu sắc. Cách kể chuyện vừa thân tình vừa hóm hỉnh, luôn tạo quan hệ bình đẳng, cởi mở với bạn đọc mà vẫn luôn khẳng định được giá trị của kinh nghiệm cá nhân. Anh ta biết đặt một sự việc dưới nhiều cách đánh giá đồng thời dùng những phân tích, bình luận, ngẫm nghĩ của mình để định hướng giá trị. Giọng kể thường là giọng chiêm nghiệm – triết lí có pha đối thoại, tranh biện, tự trào. Ngôn ngữ vừa kết hợp được sắc thái giản dị đời thường vừa giàu ngụ ý và triết lí.

## **IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO**

Quan niệm nghệ thuật về con người của Nguyễn Khải trong *Một người Hà Nội* gắn liền với nhận thức và niềm tin mang dấu ấn cá nhân, nghĩa là không hoàn toàn trùng khít với kinh nghiệm quen thuộc của cộng đồng. Điều đó cũng có nghĩa là quan niệm về con người trong sáng tác giai đoạn sau của ông có biến đổi vì giai đoạn trước năm 1978 ông nhìn con người chủ yếu từ kinh nghiệm cộng đồng, lấy tính giai cấp làm chuẩn quy chiếu. Con người trong *Một người Hà Nội* được Nguyễn Khải soi ngấm trong cái nhìn thế sự, điểm quy chiếu là văn hoá ứng xử, là đạo đức sinh hoạt. Vẻ đẹp của bà Hiền được tác giả tô đậm ở bản lĩnh cá nhân, ở những ứng xử xuất phát từ lòng tự trọng của "một người Hà Nội". Đây là điểm nhìn riêng. (Có thể liên hệ đến lời bộc bạch Nguyễn Khải gửi vào nhân vật "hắn" trong cuốn tiểu thuyết – tự truyện *Thượng đế thì cười* : "Bằng sự từng trải của tuổi tác hắn đã nhận ra vẻ đẹp của đời thường và sự bất biến của những tính cách mới xác lập trong nửa thế kỉ qua sẽ thành máu huyết của dân tộc, thành tính cách Việt Nam").

## V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Vương Trí Nhàn, *Lời giới thiệu* trong sách *Tuyển tập Nguyễn Khải*, tập 1, NXB Văn học, H., 1996.
- *Nguyễn Khải – Về tác gia và tác phẩm* (Hà Công Tài – Phan Diễm Phương giới thiệu và tuyển chọn), NXB Giáo dục, 2002.
- Nguyễn Khải, *Hà Nội trong mắt tôi*, NXB Hà Nội, 1995.